

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
ANESTLAND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh Khánh Hòa, ngày 26 tháng 02 năm 2024

GIẤY ĐĂNG KÝ NỘP BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Kính gửi: Sở Công thương Tỉnh Khánh Hòa

Thực hiện theo Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm, trong đó có hướng dẫn về thủ tục đăng ký bản công bố sản phẩm và Nghị định 115/2018/NĐ-CP ngày 04/09/2018 về quy định xử phạt vi phạm hành chính về ATTP.

Nay CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANESTLAND kính đề nghị được nộp về Sở Công thương bản tự công bố đối với các sản phẩm như sau:

STT	TÊN SẢN PHẨM	SỐ TỰ CÔNG BỐ
1	YẾN CHUNG ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO 35%	01/ANESTLAND/2024
2	YẾN CHUNG ĐƯỜNG ĂN KIÊNG 35%	02/ANESTLAND/2024
3	YẾN CHUNG ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO ĐƯỜNG ĂN KIÊNG 35%	03/ANESTLAND/2024
4	YẾN CHUNG TỨ VỊ 35%	04/ANESTLAND/2024
5	YẾN CHUNG SÂM 35%	05/ANESTLAND/2024
6	YẾN CHUNG KIDS VỊ SỮA 35%	06/ANESTLAND/2024

Công ty chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Rất mong nhận được sự hỗ trợ.

Trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ bao gồm:

- Bản tự công bố sản phẩm
- Phiếu kết quả kiểm nghiệm
- Nội dung ghi nhãn dự kiến sản phẩm
- Bản sao Giấy đăng ký kinh doanh
- Bản sao Giấy chứng nhận ISO 22000
- Hợp đồng gia công

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
(Ký tên, đóng dấu)
ANESTLAND
HỒ MINH CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01/ANESTLAND/2024

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANESTLAND

Địa chỉ: 1028 Đường 2/4, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại: 0905959595

Email: chauhm@anest.vn

Mã số doanh nghiệp: 4201110433, cấp ngày: 07/09/2009, do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp.

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: Cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại điểm đ, khoản 1, điều 12, nghị định 15/2018/NĐ-CP.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: YẾN CHUNG ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO 35%

2. Thành phần: Sợi yến tươi (35%), đường phèn (10%), đông trùng hạ thảo (5%) và các axit amin collagen, lysin; Gella gum (E418), Agar (E406), Calcium Lactate (E327) hòa tan trong nước tinh khiết với hương yến tự nhiên.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên nhãn sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Quy cách đóng gói: Đóng gói bằng máy, đóng gói kín.

Thể tích thực: 70ml hoặc thể tích thực có thể thay đổi theo nhu cầu của thị trường, được thể hiện rõ ràng trên nhãn bao bì.

Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đựng trong chai thủy tinh. Bao bì phù hợp với quy định về vật liệu bao gói thực phẩm.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất)

Sản xuất tại: Sản xuất tại: CHI NHÁNH CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ XANH PHƯƠNG NAM

Địa chỉ: 208/1 Đường Lê Văn Khương, Khu Phố 3, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

Xuất xứ: Việt Nam

Số Giấy chứng nhận ISO 22000:2018: GOODVN13921.FSMS. Ngày Cấp: 26/03/2021. Nơi cấp: Công ty Cổ phần chứng nhận quốc gia Good Việt Nam (đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định).

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

YẾN CHUNG ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO 35%

Thành phần: Sợi yến tươi (35%), đường phèn (10%), đông trùng hạ thảo (5%) và các axit amin collagen, lysin; Gella gum (E418), Agar (E406), Calcium Lactate (E327) hòa tan trong nước tinh khiết với hương yến tự nhiên.

Cách dùng: Vặn mở nắp ngược chiều kim đồng hồ, lắc đều trước khi uống, ngon hơn khi uống lạnh. Tốt hơn khi sử dụng thường xuyên

Bảo quản: Ở nhiệt độ thường, nơi khô ráo thoáng mát

Ngày sản xuất: In trên sản phẩm

Hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất

Thông tin cảnh báo: Không dùng sản phẩm khi có dấu hiệu mở nắp, không sử dụng với người dị ứng với thành phần sản phẩm. Không sử dụng sản phẩm khi đã hết hạn sử dụng.

Sản phẩm của: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANESTLAND

Địa chỉ: 1028 Đường 2/4, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

Sản xuất tại: CHI NHÁNH CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ XANH PHƯƠNG NAM

Địa chỉ: 208/1 Đường Lê Văn Khương, Khu Phố 3, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

Holine: 0905959595

Số TCB: 01/ANESTLAND/2024

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 6-2/2010/BYT- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.
- Thông tư số 24/2019/TT-BYT: Thông tư quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Tỉnh Khánh Hòa, ngày 26 tháng 2 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



HỒ MINH CHÂU

Số/No.: 2401134-1/KQ
Trang/ Page: 1/2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Code : 2401105/KG
Mã số mẫu/ : 2401221
Sample Code

Tên khách hàng/ Customer : **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANESTLAND**

Địa chỉ/ Address : 1028 Đường 2/4, phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 13/01/2024 Ngày trả kết quả/ Date of issue : 20/01/2024

Thời gian thử nghiệm/ Testing time : 13/01/2024 – 19/01/2024

Tên mẫu/ Name of sample : **YẾN CHUNG ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO 35%**

Tình trạng mẫu/ State of sample : - Mẫu do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
- Mẫu đựng trong hũ thủy tinh kín.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
Technical Manager

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực.....Quyển số.....**SC/T/BS**



ThS. Hồ Phùng Tâm Ngày: **23-01-2024**

Nguyễn Lê Phương Nhật

TU. CHỦ TỊCH
CÔNG CHỨC TƯ PHÁP-HỘ TỊCH



Vice Chairwoman

Số/No: 2401134-1/KQ
Trang/Page: 2/2

Mã số/ Code : 2401105/KG
Mã số mẫu/ : 2401221
Sample Code

STT No.	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM PARAMETERS	ĐƠN VỊ UNIT	PHƯƠNG PHÁP THỬ TEST METHOD	KẾT QUẢ RESULT
1	Chì (Pb)	mg/kg	AOAC 999.11 (*)	KPH (LOD = 0,01)
2	<i>Escherichia coli</i> dương tính β -glucuronidase	CFU/ml	TCVN 7924-2:2008 (*)	<1
3	<i>Coliforms</i>	CFU/ml	TCVN 6848:2007 (*)	<1
4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/ml	TCVN 4830-1:2005 (*)	<1
5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/ml	TCVN 4991:2005 (*)	<1
6	<i>Streptococci faecal</i>	CFU/ml	TKM-TN-240:2019 (*) (Ref. 3351/2001/QĐ-BYT & TCVN 6189-1:2009)	<1
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	CFU/ml	TKM-TN-239:2019 (*) (Ref. 3347/2001/QĐ-BYT & TCVN 7138:2013)	<1
8	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	TCVN 4884-1:2015 (*)	$8,5 \times 10^1$
9	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	CFU/ml	TCVN 8275-1:2010 (*)	<1

Ghi chú: (*): Phương pháp thử được Văn phòng Công nhận Chất lượng công nhận theo ISO/IEC 17025:2017; (i): Giới hạn định lượng của phương pháp; LOD: Giới hạn phát hiện; KPH: Không phát hiện / (*): Test method are accredited by Quality Accreditation Office ISO/IEC 17025:2017; (i): Limit of quantification of method; LOD: Limit of detection; KPH: Not detected.

- Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g hoặc nhỏ hơn 1 CFU/mL tương ứng "không phát hiện" khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g or 1 CFU/mL corresponding "Not detected" when the dishes examined contain no colonies.
- Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử/ Test results are valid only for test sample.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 02/ANESTLAND/2024

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANESTLAND

Địa chỉ: 1028 Đường 2/4, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại: 0905959595

Email: chauhm@anest.vn

Mã số doanh nghiệp: 4201110433, cấp ngày: 07/09/2009, do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp.

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: Cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại điểm đ, khoản 1, điều 12, nghị định 15/2018/NĐ-CP.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: YẾN CHỪNG ĐƯỜNG ĂN KIÊNG 35%

2. Thành phần: Sợi yến tươi (35%), đường ăn kiêng và các axit amin collagen, lysin; Gella gum (E418), Agar (E406), Calcium Lactate (E327) hòa tan trong nước tinh khiết với hương yến tự nhiên.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên nhãn sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Quy cách đóng gói: Đóng gói bằng máy, đóng gói kín.

Thể tích thực: 70ml hoặc thể tích thực có thể thay đổi theo nhu cầu của thị trường, được thể hiện rõ ràng trên nhãn bao bì.

Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đựng trong chai thủy tinh. Bao bì phù hợp với quy định về vật liệu bao gói thực phẩm.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất)

Sản xuất tại: Sản xuất tại: CHI NHÁNH CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ XANH PHƯƠNG NAM

Địa chỉ: 208/1 Đường Lê Văn Khương, Khu Phố 3, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

Xuất xứ: Việt Nam

Số Giấy chứng nhận ISO 22000:2018: GOODVN13921.FSMS. Ngày Cấp: 26/03/2021. Nơi cấp: Công ty Cổ phần chứng nhận quốc gia Good Việt Nam (đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định).

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

YẾN CHUNG ĐƯỜNG ĂN KIÊNG 35%

Thành phần: Sợi yến tươi (35%), đường ăn kiêng và các axit amin collagen, lysin; Gella gum (E418), Agar (E406), Calcium Lactate (E327) hòa tan trong nước tinh khiết với hương yến tự nhiên.

Cách dùng: Vặn mở nắp ngược chiều kim đồng hồ, lắc đều trước khi uống, ngon hơn khi uống lạnh. Tốt hơn khi sử dụng thường xuyên

Bảo quản: Ở nhiệt độ thường, nơi khô ráo thoáng mát

Ngày sản xuất: In trên sản phẩm

Hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất

Thông tin cảnh báo: Không dùng sản phẩm khi có dấu hiệu mở nắp, không sử dụng với người dị ứng với thành phần sản phẩm. Không sử dụng sản phẩm khi đã hết hạn sử dụng.

Sản phẩm của: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANESTLAND

Địa chỉ: 1028 Đường 2/4, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

Sản xuất tại: CHI NHÁNH CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ XANH PHƯƠNG NAM

Địa chỉ: 208/1 Đường Lê Văn Khương, Khu Phố 3, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

Holine: 0905959595

Số TCB: 02/ANESTLAND/2024

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 6-2/2010/BYT- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.
- Thông tư số 24/2019/TT-BYT: Thông tư quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Tỉnh Khánh Hòa, ngày 26 tháng 8 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



HỒ MINH CHÂU

BẢNG THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ SẢN PHẨM

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH KHÁNH HÒA	THỰC PHẨM THƯỜNG	Số TCB: 02/ANESTLAND/2024
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANESTLAND	YẾN CHUNG ĐƯỜNG ĂN KIỀNG 35%	Có hiệu lực kể từ ngày ký

1. Các chỉ tiêu cảm quan:

STT	Tên chỉ tiêu	Yêu cầu
1	Trạng thái	Dạng lỏng sánh
2	Màu sắc	Màu đặc trưng của sản phẩm
3	Mùi, vị	Mùi đặc trưng của sản phẩm, không có vị lạ

2. Các chỉ tiêu vi sinh vật:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	100
2	Coliforms	CFU/g	10
3	E.coli	CFU/g	Không có
4	Clostridium perfringens	CFU/g	Không có
5	Streptococci feocal	CFU/g	Không có
6	Tổng số bào tử nấm men nấm mốc	CFU/g	10
7	Pseudomonas aeruginosa	CFU/g	Không có
8	Staphylococcus aureus	CFU/g	Không có

3. Các chỉ tiêu kim loại nặng:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Chì (Pb)	mg/kg	0,05

Tỉnh Khánh Hòa, ngày 16 tháng 2 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



HỒ MINH CHÂU

Số/No.: 2401134-4/KQ
Trang/ Page: 1/2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

Mã số/ Code : 2401105/KG
Mã số mẫu/ : 2401224
Sample Code

Tên khách hàng/ Customer : **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANESTLAND**

Địa chỉ/ Address : 1028 Đường 2/4, phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 13/01/2024 Ngày trả kết quả/ Date of issue : 20/01/2024

Thời gian thử nghiệm/ Testing time : 13/01/2024 – 19/01/2024

Tên mẫu/ Name of sample : **YẾN CHỪNG ĐƯỜNG ĂN KIỀNG 35%**

Tình trạng mẫu/ State of sample : - Mẫu do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
- Mẫu đựng trong hũ thủy tinh kín.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
Technical Manager

GIÁM ĐỐC

Director

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực 0.01661 Quyền số SCT/BS

ThS. Hồ Phùng Tâm Ngày: 23-01-2024

Nguyễn Lê Phương Nhật

TU. CHỦ TỊCH
CÔNG CHỨC TƯ PHÁP - HỘ TỊCH

Vũ Trần Đại

Số/No.: 2401134-4/KQ

Trang/Page: 2/2

Mã số/ Code : 2401105/KG

Mã số mẫu/ : 2401224

Sample Code

STT No.	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM PARAMETERS	ĐƠN VỊ UNIT	PHƯƠNG PHÁP THỬ TEST METHOD	KẾT QUẢ RESULT
1	Chì (Pb)	mg/kg	AOAC 999.11 (*)	KPH (LOD = 0,01)
2	<i>Escherichia coli</i> dương tính β -glucuronidase	CFU/ml	TCVN 7924-2:2008 (*)	<1
3	Coliforms	CFU/ml	TCVN 6848:2007 (*)	<1
4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/ml	TCVN 4830-1:2005 (*)	<1
5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/ml	TCVN 4991:2005 (*)	<1
6	<i>Streptococci faecal</i>	CFU/ml	TKM-TN-240:2019 (*) (Ref. 3351/2001/QĐ-BYT & TCVN 6189-1:2009)	<1
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	CFU/ml	TKM-TN-239:2019 (*) (Ref. 3347/2001/QĐ-BYT & TCVN 7138:2013)	<1
8	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	TCVN 4884-1:2015 (*)	$9,3 \times 10^1$
9	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	CFU/ml	TCVN 8275-1:2010 (*)	<1

Ghi chú: (*): Phương pháp thử được Văn phòng Công nhận Chất lượng công nhận theo ISO/IEC 17025:2017; (i): Giới hạn định lượng của phương pháp; LOD: Giới hạn phát hiện; KPH: Không phát hiện / (*): Test method are accredited by Quality Accreditation Office ISO/IEC 17025:2017; (i): Limit of quantification of method; LOD: Limit of detection; KPH: Not detected.

- Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g hoặc nhỏ hơn 1 CFU/mL tương ứng "không phát hiện" khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g or 1 CFU/mL corresponding "Not detected" when the dishes examined contain no colonies.

- Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử/ Test results are valid only for test sample.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 03/ANESTLAND/2024

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANESTLAND

Địa chỉ: 1028 Đường 2/4, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại: 0905959595

Email: chauhm@anest.vn

Mã số doanh nghiệp: 4201110433, cấp ngày: 07/09/2009, do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp.

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: Cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại điểm đ, khoản 1, điều 12, nghị định 15/2018/NĐ-CP.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: YẾN CHUNG ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO ĐƯỜNG ĂN KIÊNG 35%

2. Thành phần: Sợi yến tươi (35%), đông trùng hạ thảo (5%), đường ăn kiêng và các axit amin collagen, lysin; Gella gum (E418), Agar (E406), Calcium Lactate (E327) hòa tan trong nước tinh khiết với hương yến tự nhiên.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên nhãn sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Quy cách đóng gói: Đóng gói bằng máy, đóng gói kín.

Thể tích thực: 70ml hoặc thể tích thực có thể thay đổi theo nhu cầu của thị trường, được thể hiện rõ ràng trên nhãn bao bì.

Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đựng trong chai thủy tinh. Bao bì phù hợp với quy định về vật liệu bao gói thực phẩm.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất)

Sản xuất tại: Sản xuất tại: CHI NHÁNH CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ XANH PHƯƠNG NAM

Địa chỉ: 208/1 Đường Lê Văn Khương, Khu Phố 3, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

Xuất xứ: Việt Nam

Số Giấy chứng nhận ISO 22000:2018: GOODVN13921.FSMS. Ngày Cấp: 26/03/2021. Nơi cấp: Công ty Cổ phần chứng nhận quốc gia Good Việt Nam (đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định).

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

YẾN CHUNG ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO ĐƯỜNG ĂN KIÊNG 35%

Thành phần: Sợi yến tươi (35%), đông trùng hạ thảo (5%), đường ăn kiêng và các axit amin collagen, lysin; Gella gum (E418), Agar (E406), Calcium Lactate (E327) hòa tan trong nước tinh khiết với hương yến tự nhiên.

Cách dùng: Vặn mở nắp ngược chiều kim đồng hồ, lắc đều trước khi uống, ngon hơn khi uống lạnh. Tốt hơn khi sử dụng thường xuyên

Bảo quản: Ở nhiệt độ thường, nơi khô ráo thoáng mát

Ngày sản xuất: In trên sản phẩm

Hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất

Thông tin cảnh báo: Không dùng sản phẩm khi có dấu hiệu mở nắp, không sử dụng với người dị ứng với thành phần sản phẩm. Không sử dụng sản phẩm khi đã hết hạn sử dụng.

Sản phẩm của: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANESTLAND

Địa chỉ: 1028 Đường 2/4, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

Sản xuất tại: CHI NHÁNH CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ XANH PHƯƠNG NAM

Địa chỉ: 208/1 Đường Lê Văn Khương, Khu Phố 3, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

Holine: 0905959595

Số TCB: 03/ANESTLAND/2024

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 6-2/2010/BYT- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.
- Thông tư số 24/2019/TT-BYT: Thông tư quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Tỉnh Khánh Hòa, ngày 16 tháng 2 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



HỒ MINH CHÂU

BẢNG THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ SẢN PHẨM

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH KHÁNH HÒA	THỰC PHẨM THƯỜNG	Số TCB: 03/ANESTLAND/2024
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANESTLAND	YẾN CHỪNG ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO ĐƯỜNG ĂN KIỀNG 35%	Có hiệu lực kể từ ngày ký

1. Các chỉ tiêu cảm quan:

STT	Tên chỉ tiêu	Yêu cầu
1	Trạng thái	Dạng lỏng sánh
2	Màu sắc	Màu đặc trưng của sản phẩm
3	Mùi, vị	Mùi đặc trưng của sản phẩm, không có vị lạ

2. Các chỉ tiêu vi sinh vật:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	100
2	Coliforms	CFU/g	10
3	E.coli	CFU/g	Không có
4	Clostridium perfringens	CFU/g	Không có
5	Streptococci faecal	CFU/g	Không có
6	Tổng số bào tử nấm men nấm mốc	CFU/g	10
7	Pseudomonas aeruginosa	CFU/g	Không có
8	Staphylococcus aureus	CFU/g	Không có

3. Các chỉ tiêu kim loại nặng:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Chì (Pb)	mg/kg	0,05

Tỉnh Khánh Hòa, ngày 26 tháng 02 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



HỒ MINH CHÂU

Số/No.: 2401134-5/KQ

Trang/ Page: 1/2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Code : 2401105/KG

Mã số mẫu/ : 2401225

Sample Code

Tên khách hàng/ Customer : CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANESTLAND

Địa chỉ/ Address : 1028 Đường 2/4, phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 13/01/2024 Ngày trả kết quả/ Date of issue : 20/01/2024

Thời gian thử nghiệm/ Testing time : 13/01/2024 – 19/01/2024

Tên mẫu/ Name of sample : YÊN CHƯNG ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO ĐƯỜNG ĂN KIỀNG 35%

Tình trạng mẫu/ State of sample : - Mẫu do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
- Mẫu đựng trong hũ thủy tinh kín.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
Technical Manager

GIÁM ĐỐC

Director

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực.....001661.....Quyển số.....SCT/BS

ThS. Hồ Phùng Tâm Ngày: 23-01-2024

Nguyễn Lê Phương Nhật

TU. CHỦ TỊCH



Vũ Trần Đại

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THỂ KỸ MỚI (NEWCENLAB)

TRỤ SỞ: 275 Quốc lộ 1A, P. Bình Hưng Hòa, Q. Bình Tân, TP. HCM

NHẬN MẪU & PTN: Số 04 Đường số 5, P. Bình Hưng Hòa, Q. Bình Tân, TP. HCM

VPGD: Tòa nhà Indochina, Số 04 Nguyễn Đình Chiểu, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM

VP HÀ NỘI: Tầng 5, 619 Nguyễn Trãi, P. Thanh Xuân Nant, Q. Thanh Xuân, TP. HN

VP ĐÀ NẴNG: 28 Lê Lai, P. Thạch Thang, Q. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng

VP CẦN THƠ: Số 9 đường B3, Khu TDC Tân Phú, P. Tân Phú, TP. Cần Thơ

Hotline: 0769 898 139 - 0908 867 287

Email: info@newcenlab.com

Web: newcenlab.com

Số/No.: 2401134-5/KQ

Trang/ Page: 2/2

Mã số/ Code : 2401105/KG

Mã số mẫu/ : 2401225

Sample Code

STT No.	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM PARAMETERS	ĐƠN VỊ UNIT	PHƯƠNG PHÁP THỬ TEST METHOD	KẾT QUẢ RESULT
1	Chì (Pb)	mg/kg	AOAC 999.11 (*)	KPH (LOD = 0,01)
2	<i>Escherichia coli</i> dương tính β -glucuronidase	CFU/ml	TCVN 7924-2:2008 (*)	<1
3	<i>Coliforms</i>	CFU/ml	TCVN 6848:2007 (*)	<1
4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/ml	TCVN 4830-1:2005 (*)	<1
5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/ml	TCVN 4991:2005 (*)	<1
6	<i>Streptococci faecal</i>	CFU/ml	TKM-TN-240:2019 (*) (Ref. 3351/2001/QĐ-BYT & TCVN 6189-1:2009)	<1
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	CFU/ml	TKM-TN-239:2019 (*) (Ref. 3347/2001/QĐ-BYT & TCVN 7138:2013)	<1
8	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	TCVN 4884-1:2015 (*)	$8,7 \times 10^1$
9	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	CFU/ml	TCVN 8275-1:2010 (*)	<1

Ghi chú: (*): Phương pháp thử được Văn phòng Công nhận Chất lượng công nhận theo ISO/IEC 17025:2017; (i): Giới hạn định lượng của phương pháp; LOD: Giới hạn phát hiện; KPH: Không phát hiện / (*): Test method are accredited by Quality Accreditation Office ISO/IEC 17025:2017; (i): Limit of quantification of method; LOD: Limit of detection; KPH: Not detected.

- Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g hoặc nhỏ hơn 1 CFU/mL tương ứng "không phát hiện" khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g or 1 CFU/mL corresponding "Not detected" when the dishes examined contain no colonies.

- Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử/ Test results are valid only for test sample.



TKM
HỢP ĐỒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 04/ANESTLAND/2024

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANESTLAND

Địa chỉ: 1028 Đường 2/4, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại: 0905959595

Email: chauhm@anest.vn

Mã số doanh nghiệp: 4201110433, cấp ngày: 07/09/2009, do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp.

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: Cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại điểm đ, khoản 1, điều 12, nghị định 15/2018/NĐ-CP.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: YẾN CHUNG TỬ VỊ 35%

2. Thành phần: Sợi yến tươi (35%), đường phèn (10%), đông trùng hạ thảo (5%), long nhãn, hạt sen, kỷ tử 3% mỗi loại; Gella gum (E418), Agar (E406), Calcium Lactate (E327) hòa tan trong nước tinh khiết với hương yến tự nhiên

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên nhãn sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Quy cách đóng gói: Đóng gói bằng máy, đóng gói kín.

Thể tích thực: 70ml hoặc thể tích thực có thể thay đổi theo nhu cầu của thị trường, được thể hiện rõ ràng trên nhãn bao bì.

Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đựng trong chai thủy tinh. Bao bì phù hợp với quy định về vật liệu bao gói thực phẩm.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất)

Sản xuất tại: Sản xuất tại: CHI NHÁNH CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ XANH PHƯƠNG NAM

Địa chỉ: 208/1 Đường Lê Văn Khương, Khu Phố 3, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

Xuất xứ: Việt Nam

Số Giấy chứng nhận ISO 22000:2018: GOODVN13921.FSMS. Ngày Cấp: 26/03/2021. Nơi cấp: Công ty Cổ phần chứng nhận quốc gia Good Việt Nam (đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định).

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

YẾN CHUNG TỨ VỊ 35%

Thành phần: Sợi yến tươi (35%), đường phèn (10%), đông trùng hạ thảo (5%), long nhãn, hạt sen, kỷ tử 3% mỗi loại; Gella gum (E418), Agar (E406), Calcium Lactate (E327) hòa tan trong nước tinh khiết với hương yến tự nhiên

Cách dùng: Vặn mở nắp ngược chiều kim đồng hồ, lắc đều trước khi uống, ngon hơn khi uống lạnh. Tốt hơn khi sử dụng thường xuyên

Bảo quản: Ở nhiệt độ thường, nơi khô ráo thoáng mát

Ngày sản xuất: In trên sản phẩm

Hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất

Thông tin cảnh báo: Không dùng sản phẩm khi có dấu hiệu mở nắp, không sử dụng với người dị ứng với thành phần sản phẩm. Không sử dụng sản phẩm khi đã hết hạn sử dụng.

Sản phẩm của: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANESTLAND

Địa chỉ: 1028 Đường 2/4, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

Sản xuất tại: CHI NHÁNH CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ XANH PHƯƠNG NAM

Địa chỉ: 208/1 Đường Lê Văn Khương, Khu Phố 3, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

Holine: 0905959595

Số TCB: 04/ANESTLAND/2024

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 6-2/2010/BYT- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.
- Thông tư số 24/2019/TT-BYT: Thông tư quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Tỉnh Khánh Hòa, ngày 26 tháng 02 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



HỒ MINH CHÂU

BẢNG THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ SẢN PHẨM

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH KHÁNH HÒA	THỰC PHẨM THƯỜNG	Số TCB: 04/ANESTLAND/2024
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANESTLAND	YẾN CHUNG TỨ VỊ 35%	Có hiệu lực kể từ ngày ký

1. Các chỉ tiêu cảm quan:

STT	Tên chỉ tiêu	Yêu cầu
1	Trạng thái	Dạng lỏng sánh
2	Màu sắc	Màu đặc trưng của sản phẩm
3	Mùi, vị	Mùi đặc trưng của sản phẩm, không có vị lạ

2. Các chỉ tiêu vi sinh vật:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	100
2	Coliforms	CFU/g	10
3	E.coli	CFU/g	Không có
4	Clostridium perfringens	CFU/g	Không có
5	Streptococci feacal	CFU/g	Không có
6	Tổng số bào tử nấm men nấm mốc	CFU/g	10
7	Pseudomonas aeruginosa	CFU/g	Không có
8	Staphylococcus aureus	CFU/g	Không có

3. Các chỉ tiêu kim loại nặng:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Chì (Pb)	mg/kg	0,05

Tỉnh Khánh Hòa, ngày 26 tháng 2 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên đóng dấu)



HỒ MINH CHÂU

Số/No.: 2401134-2/KQ
Trang/ Page: 1/2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Code : 2401105/KG
Mã số mẫu/ : 2401222
Sample Code

Tên khách hàng/ Customer : **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANESTLAND**

Địa chỉ/ Address : 1028 Đường 2/4, phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 13/01/2024 Ngày trả kết quả/ Date of issue : 20/01/2024

Thời gian thử nghiệm/ Testing time : 13/01/2024 – 19/01/2024

Tên mẫu/ Name of sample : **YẾN CHƯNG TƯ VỊ 35%**

Tình trạng mẫu/ State of sample : - Mẫu do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
- Mẫu đựng trong hũ thủy tinh kín.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
Technical Manager

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực 0.0.1661. Quyền số.....SCTBS



ThS. Hồ Phùng Tâm Ngày: 23 -01- 2024

Nguyễn Lê Phương Nhật

TUQ. CHỦ TỊCH
CÔNG CHỨC TƯ PHÁP-HỘ TỊCH

Vũ Trần Đại

Số/No.: 2401134-2/KQ

Trang/Page: 2/2

Mã số/ Code : 2401105/KG

Mã số mẫu/ : 2401222

Sample Code

STT No.	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM PARAMETERS	ĐƠN VỊ UNIT	PHƯƠNG PHÁP THỬ TEST METHOD	KẾT QUẢ RESULT
1	Chì (Pb)	mg/kg	AOAC 999.11 (*)	KPH (LOD = 0,01)
2	<i>Escherichia coli</i> dương tính β -glucuronidase	CFU/ml	TCVN 7924-2:2008 (*)	<1
3	Coliforms	CFU/ml	TCVN 6848:2007 (*)	<1
4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/ml	TCVN 4830-1:2005 (*)	<1
5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/ml	TCVN 4991:2005 (*)	<1
6	<i>Streptococci faecal</i>	CFU/ml	TKM-TN-240:2019 (*) (Ref. 3351/2001/QĐ-BYT & TCVN 6189-1:2009)	<1
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	CFU/ml	TKM-TN-239:2019 (*) (Ref. 3347/2001/QĐ-BYT & TCVN 7138:2013)	<1
8	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	TCVN 4884-1:2015 (*)	$7,2 \times 10^1$
9	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	CFU/ml	TCVN 8275-1:2010 (*)	<1

Ghi chú: (*): Phương pháp thử được Văn phòng Công nhận Chất lượng công nhận theo ISO/IEC 17025:2017; (i): Giới hạn định lượng của phương pháp; LOD: Giới hạn phát hiện; KPH: Không phát hiện / (*): Test method are accredited by Quality Accreditation Office ISO/IEC 17025:2017; (i): Limit of quantification of method; LOD: Limit of detection; KPH: Not detected.

- Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g hoặc nhỏ hơn 1 CFU/mL tương ứng "không phát hiện" khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g or 1 CFU/mL corresponding "Not detected" when the dishes examined contain no colonies.

- Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử/ Test results are valid only for test sample.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 05/ANESTLAND/2024

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANESTLAND

Địa chỉ: 1028 Đường 2/4, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại: 0905959595

Email: chauhm@anest.vn

Mã số doanh nghiệp: 4201110433, cấp ngày: 07/09/2009, do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp.

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: Cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại điểm đ, khoản 1, điều 12, nghị định 15/2018/NĐ-CP.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: YẾN CHUNG SÂM 35%

2. Thành phần: Sợi yến tươi (35%), đường phèn (10%), sâm (5%) và các axit amin collagen, lysin; Gella gum (E418), Agar (E406), Calcium Lactate (E327) hòa tan trong nước tinh khiết với hương yến tự nhiên

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên nhãn sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Quy cách đóng gói: Đóng gói bằng máy, đóng gói kín.

Thể tích thực: 70ml hoặc thể tích thực có thể thay đổi theo nhu cầu của thị trường, được thể hiện rõ ràng trên nhãn bao bì.

Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đựng trong chai thủy tinh. Bao bì phù hợp với quy định về vật liệu bao gói thực phẩm.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất)

Sản xuất tại: Sản xuất tại: CHI NHÁNH CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ XANH PHƯƠNG NAM

Địa chỉ: 208/1 Đường Lê Văn Khương, Khu Phố 3, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

Xuất xứ: Việt Nam

Số Giấy chứng nhận ISO 22000:2018: GOODVN13921.FSMS. Ngày Cấp: 26/03/2021. Nơi cấp: Công ty Cổ phần chứng nhận quốc gia Good Việt Nam (đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định).

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

YẾN CHỪNG SÂM 35%

Thành phần: Sợi yến tươi (35%), đường phèn (10%), sâm (5%) và các axit amin collagen, lysin; Gella gum (E418), Agar (E406), Calcium Lactate (E327) hòa tan trong nước tinh khiết với hương yến tự nhiên

Cách dùng: Vặn mở nắp ngược chiều kim đồng hồ, lắc đều trước khi uống, ngon hơn khi uống lạnh. Tốt hơn khi sử dụng thường xuyên

Bảo quản: Ở nhiệt độ thường, nơi khô ráo thoáng mát

Ngày sản xuất: In trên sản phẩm

Hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất

Thông tin cảnh báo: Không dùng sản phẩm khi có dấu hiệu mở nắp, không sử dụng với người dị ứng với thành phần sản phẩm. Không sử dụng sản phẩm khi đã hết hạn sử dụng.

Sản phẩm của: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANESTLAND

Địa chỉ: 1028 Đường 2/4, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

Sản xuất tại: CHI NHÁNH CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ XANH PHƯƠNG NAM

Địa chỉ: 208/1 Đường Lê Văn Khương, Khu Phố 3, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

Holine: 0905959595

Số TCB: 05/ANESTLAND/2024

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 6-2/2010/BYT- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.
- Thông tư số 24/2019/TT-BYT: Thông tư quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Tỉnh Khánh Hòa, ngày 26 tháng 02 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



HỒ MINH CHÂU

BẢNG THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ SẢN PHẨM

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH KHÁNH HÒA	THỰC PHẨM THƯỜNG	SỐ TCB: 05/ANESTLAND/2024
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANESTLAND	YẾN CHUNG SÂM 35%	Có hiệu lực kể từ ngày ký

1. Các chỉ tiêu cảm quan:

STT	Tên chỉ tiêu	Yêu cầu
1	Trạng thái	Dạng lỏng sánh
2	Màu sắc	Màu đặc trưng của sản phẩm
3	Mùi, vị	Mùi đặc trưng của sản phẩm, không có vị lạ

2. Các chỉ tiêu vi sinh vật:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	100
2	Coliforms	CFU/g	10
3	E.coli	CFU/g	Không có
4	Clostridium perfringens	CFU/g	Không có
5	Streptococci faecal	CFU/g	Không có
6	Tổng số bào tử nấm men nấm mốc	CFU/g	10
7	Pseudomonas aeruginosa	CFU/g	Không có
8	Staphylococcus aureus	CFU/g	Không có

3. Các chỉ tiêu kim loại nặng:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Chì (Pb)	mg/kg	0,05

Tỉnh Khánh Hòa, ngày 20 tháng 2 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



HỒ MINH CHÂU

Số/No.: 2401134-3/KQ
Trang/ Page: 1/2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

Mã số/ Code : 2401105/KG
Mã số mẫu/ : 2401223
Sample Code

Tên khách hàng/ Customer : **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANESTLAND**

Địa chỉ/ Address : 1028 Đường 2/4, phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 13/01/2024 Ngày trả kết quả/ Date of issue : 20/01/2024

Thời gian thử nghiệm/ Testing time : 13/01/2024 – 19/01/2024

Tên mẫu/ Name of sample : **YẾN CHUNG SÂM 35%**

Tình trạng mẫu/ State of sample : - Mẫu do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
- Mẫu đựng trong hũ thủy tinh kín.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
Technical Manager

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực 0...0...1...6...6...1... Quyền số.....SCT/BS



ThS. Hồ Phùng Tâm Ngày: 23-01-2024

Nguyễn Lê Phương Nhật

TUQ. CHỦ TỊCH
CÔNG CHỨC TƯ PHÁP - HỘ TỊCH

Vũ Trần Đại

Số/No.: 2401134-3/KQ

Trang/Page: 2/2

Mã số/ Code : 2401105/KG

Mã số mẫu/ : 2401223

Sample Code

STT No.	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM PARAMETERS	ĐƠN VỊ UNIT	PHƯƠNG PHÁP THỬ TEST METHOD	KẾT QUẢ RESULT
1	Chì (Pb)	mg/kg	AOAC 999.11 (*)	KPH (LOD = 0,01)
2	<i>Escherichia coli</i> dương tính β -glucuronidase	CFU/ml	TCVN 7924-2:2008 (*)	<1
3	<i>Coliforms</i>	CFU/ml	TCVN 6848:2007 (*)	<1
4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/ml	TCVN 4830-1:2005 (*)	<1
5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/ml	TCVN 4991:2005 (*)	<1
6	<i>Streptococci faecal</i>	CFU/ml	TKM-TN-240:2019 (*) (Ref. 3351/2001/QĐ-BYT & TCVN 6189-1:2009)	<1
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	CFU/ml	TKM-TN-239:2019 (*) (Ref. 3347/2001/QĐ-BYT & TCVN 7138:2013)	<1
8	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	TCVN 4884-1:2015 (*)	$9,0 \times 10^1$
9	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	CFU/ml	TCVN 8275-1:2010 (*)	<1

Ghi chú: (*): Phương pháp thử được Văn phòng Công nhận Chất lượng công nhận theo ISO/IEC 17025:2017; (i): Giới hạn định lượng của phương pháp; LOD: Giới hạn phát hiện; KPH: Không phát hiện / (*): Test method are accredited by Quality Accreditation Office ISO/IEC 17025:2017; (i): Limit of quantification of method; LOD: Limit of detection; KPH: Not detected.

- Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g hoặc nhỏ hơn 1 CFU/mL tương ứng "không phát hiện" khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g or 1 CFU/mL corresponding "Not detected" when the dishes examined contain no colonies.

- Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử/ Test results are valid only for test sample.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 06/ANESTLAND/2024

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANESTLAND

Địa chỉ: 1028 Đường 2/4, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại: 0905959595

Email: chauhm@anest.vn

Mã số doanh nghiệp: 4201110433, cấp ngày: 07/09/2009, do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp.

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: Cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại điểm đ, khoản 1, điều 12, nghị định 15/2018/NĐ-CP.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: YẾN CHUNG KIDS VỊ SỮA 35%

2. Thành phần: Sợi yến tươi (35%), sữa tăng chiều cao (5%), Chất xơ hòa tan, Vitamin D3, Canxi-Nano Vitamin K2-MK7, đường phen; Gella gum (E418), Agar (E406), Calcium Lactate (E327) hòa tan trong nước tinh khiết với hương yến tự nhiên

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên nhãn sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Quy cách đóng gói: Đóng gói bằng máy, đóng gói kín.

Thể tích thực: 70ml hoặc thể tích thực có thể thay đổi theo nhu cầu của thị trường, được thể hiện rõ ràng trên nhãn bao bì.

Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đựng trong chai thủy tinh. Bao bì phù hợp với quy định về vật liệu bao gói thực phẩm.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất)

Sản xuất tại: Sản xuất tại: CHI NHÁNH CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ XANH PHƯƠNG NAM

Địa chỉ: 208/1 Đường Lê Văn Khương, Khu Phố 3, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

Xuất xứ: Việt Nam

Số Giấy chứng nhận ISO 22000:2018: GOODVN13921.FSMS. Ngày Cấp: 26/03/2021. Nơi cấp: Công ty Cổ phần chứng nhận quốc gia Good Việt Nam (đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định).

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

YÊN CHUNG KIDS VỊ SỮA 35%

Thành phần: Sợi yến tươi (35%), đường phèn (10%), sâm (5%) và các axit amin collagen, lysin; Gella gum (E418), Agar (E406), Calcium Lactate (E327) hòa tan trong nước tinh khiết với hương yến tự nhiên

Cách dùng: Vặn mở nắp ngược chiều kim đồng hồ, lắc đều trước khi uống, ngon hơn khi uống lạnh. Tốt hơn khi sử dụng thường xuyên

Bảo quản: Ở nhiệt độ thường, nơi khô ráo thoáng mát

Ngày sản xuất: In trên sản phẩm

Hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất

Thông tin cảnh báo: Không dùng sản phẩm khi có dấu hiệu mở nắp, không sử dụng với người dị ứng với thành phần sản phẩm. Không sử dụng sản phẩm khi đã hết hạn sử dụng.

Sản phẩm của: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANESTLAND

Địa chỉ: 1028 Đường 2/4, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

Sản xuất tại: CHI NHÁNH CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ XANH PHƯƠNG NAM

Địa chỉ: 208/1 Đường Lê Văn Khương, Khu Phố 3, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

Holine: 0905959595

Số TCB: 06/ANESTLAND/2024

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 6-2/2010/BYT- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.
- Thông tư số 24/2019/TT-BYT: Thông tư quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Tỉnh Khánh Hòa, ngày 28 tháng 02 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



HỒ MINH CHÂU

BẢNG THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ SẢN PHẨM

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH KHÁNH HÒA	THỰC PHẨM THƯỜNG	Số TCB: 06/ANESTLAND/2024
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANESTLAND	YÊN CHUNG KIDS VỊ SỮA 35%	Có hiệu lực kể từ ngày ký

1. Các chỉ tiêu cảm quan:

STT	Tên chỉ tiêu	Yêu cầu
1	Trạng thái	Dạng lỏng sánh
2	Màu sắc	Màu đặc trưng của sản phẩm
3	Mùi, vị	Mùi đặc trưng của sản phẩm, không có vị lạ

2. Các chỉ tiêu vi sinh vật:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	100
2	Coliforms	CFU/g	10
3	E.coli	CFU/g	Không có
4	Clostridium perfringens	CFU/g	Không có
5	Streptococci faecal	CFU/g	Không có
6	Tổng số bào tử nấm men nấm mốc	CFU/g	10
7	Pseudomonas aeruginosa	CFU/g	Không có
8	Staphylococcus aureus	CFU/g	Không có
9	Enterobacteriaceae	MPN/g	Không có
10	Listeria monocytogenes	CFU/g	100

3. Các chỉ tiêu kim loại nặng:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Chì (Pb)	mg/kg	0,02
2	Cadimi (Cd)	mg/kg	1
3	Asen (As)	mg/kg	0,5
4	Thủy ngân (Hg)	mg/kg	0,05

4. Độc tố vi nấm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Aflatoxin M1	µg/kg	0,5

Tỉnh Khánh Hòa, ngày 20 tháng 9 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



HỒ MINH CHÂU

Số/No.: 2401134-6/KQ
Trang/ Page: 1/2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

Mã số/ Code : 2401105/KG
Mã số mẫu/ : 2401226
Sample Code

Tên khách hàng/ Customer : **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANESTLAND**

Địa chỉ/ Address : 1028 Đường 2/4, phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 13/01/2024 Ngày trả kết quả/ Date of issue : 20/01/2024

Thời gian thử nghiệm/ Testing time : 13/01/2024 – 19/01/2024

Tên mẫu/ Name of sample : **YÊN CHƯNG KIDS VỊ SỮA 35%**

Tình trạng mẫu/ State of sample : - Mẫu do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
- Mẫu đựng trong hũ thủy tinh kín.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
Technical Manager

GIÁM ĐỐC
Director

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực.....001660.....Quyển số.....SCT/BS

ThS. Hồ Phùng Tâm

Ngày: 23-01-2024

Nguyễn Lê Phương Nhật

TU. CHỦ TỊCH
CÔNG CHỨC TƯ PHÁP-HỘ TỊCH



STT No.	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM PARAMETERS	ĐƠN VỊ UNIT	PHƯƠNG PHÁP THỬ TEST METHOD	KẾT QUẢ RESULT
1	Chì (Pb)	mg/kg	AOAC 999.11 (*)	KPH (LOD = 0,01)
2	Cadimi (Cd)	mg/kg	AOAC 999.11 (*)	KPH (LOD = 0,0015)
3	Asen (As)	mg/kg	AOAC 986.15 (*)	KPH (LOD = 0,05)
4	Thủy ngân (Hg)	mg/kg	TKM-TN-146:2020 (*) (Ref. AOAC 974.14)	KPH (LOD = 0,01)
5	Aflatoxin M1	µg/kg	TCVN 6685:2009	KPH (LOD = 0,1)
6	<i>Enterobacteriaceae</i>	MPN/ml	TCVN 5518-1:2007 (*)	0
7	<i>Listeria monocytogens</i>	CFU/ml	TCVN 7700-2:2007 (*)	<1
8	<i>Escherichia coli</i> dương tính <i>β-glucuronidase</i>	CFU/ml	TCVN 7924-2:2008 (*)	<1
9	<i>Coliforms</i>	CFU/ml	TCVN 6848:2007 (*)	<1
10	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/ml	TCVN 4830-1:2005 (*)	<1
11	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/ml	TCVN 4991:2005 (*)	<1
12	<i>Streptococci faecal</i>	CFU/ml	TKM-TN-240:2019 (*) (Ref. 3351/2001/QĐ-BYT & TCVN 6189-1:2009)	<1
13	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	CFU/ml	TKM-TN-239:2019 (*) (Ref. 3347/2001/QĐ-BYT & TCVN 7138:2013)	<1
14	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	TCVN 4884-1:2015 (*)	8,9×10 ¹
15	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	CFU/ml	TCVN 8275-1:2010 (*)	<1

Ghi chú: (*) : Phương pháp thử được Văn phòng Công nhận Chất lượng công nhận theo ISO/IEC 17025:2017; (i): Giới hạn định lượng của phương pháp; LOD: Giới hạn phát hiện; KPH: Không phát hiện / (*) : Test method are accredited by Quality Accreditation Office ISO/IEC 17025:2017; (i): Limit of quantification of method; LOD: Limit of detection; KPH: Not detected.

- Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g hoặc nhỏ hơn 1 CFU/mL tương ứng "không phát hiện" khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g or 1 CFU/mL corresponding "Not detected" when the dishes examined contain no colonies.

- Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử/ Test results are valid only for test sample.

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

Mã số doanh nghiệp: 0313899674

Đăng ký lần đầu: ngày 06 tháng 07 năm 2016

Đăng ký thay đổi lần thứ: 2, ngày 04 tháng 02 năm 2021

(Được chuyển đổi từ Công ty TNHH một thành viên: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ XANH PHƯƠNG NAM, MSDN: 0313899674, do Phòng Đăng Ký Kinh Doanh - Sở kế hoạch Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp theo nội dung đăng ký thay đổi lần thứ: 1, ngày 14/11/2019)

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ XANH PHƯƠNG NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHUONG NAM GREEN TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: PHUONG NAM GTECH CO.,LTD

2. Địa chỉ trụ sở chính

79/13 đường Lê Thị Riêng, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 0988773924

Fax:

Email:

Website:

3. Vốn điều lệ 5.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Năm tỷ đồng

4. Danh sách thành viên góp vốn

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Phần vốn góp (VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	PHÙNG THỊ DƯƠNG	Việt Nam	71/12 TA 19, Khu phố 2, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	4.500.000.000	90,000	026189003648	

2	VŨ MANH CƯỜNG	Việt Nam	Số 2 Lô E1, Cư xá 304, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	500.000.000	10,000	031080008125
---	---------------	----------	--	-------------	--------	--------------

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: **PHÙNG THỊ DUƠNG**

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *27/12/1989*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *026189003648*

Ngày cấp: *04/04/2019*

Nơi cấp: *Cục trưởng Cục Cảnh Sát ĐLQL Cư Trú và QLDQ về dân cư*

Địa chỉ thường trú: *71/12 TA 19, KP 2, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *71/12 TA 19, KP 2, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

TRƯỞNG PHÒNG

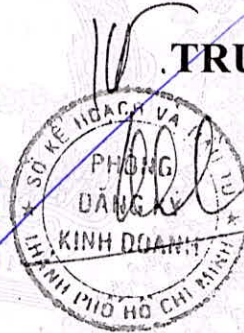
Phó Trưởng Phòng

CÔNG THỨC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
CT: **00210.01** S.Đ.K.H.Đ. 41020030-C.T.H.Đ.
Ngày: **11-01-2024** SCT/BS

CÔNG CHỨNG VIÊN



Nguyễn Ngọc Sơn



Cù Thành Đức

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CHI NHÁNH**

Mã số chi nhánh: 0313899674-001

Đăng ký lần đầu, ngày 10 tháng 09 năm 2020

1. Tên chi nhánh:

CHI NHÁNH CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ XANH PHƯƠNG NAM

Tên chi nhánh viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên chi nhánh viết tắt: CN CTY TNHH CÔNG NGHỆ XANH PHƯƠNG NAM

2. Địa chỉ:

208/1 Đường Lê Văn Khương, Khu Phố 3, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 0333473856

Fax:

Email:

Website:

3. Thông tin về người đứng đầu

Họ và tên: NGUYỄN PHẠM DŨNG LINH

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 27/11/1968

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 260627936

Ngày cấp: 09/12/2011

Nơi cấp: CA.Tỉnh Bình Thuận

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 1, Phường Bình Hưng, Thành phố Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ 1, Phường Bình Hưng, Thành phố Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận, Việt Nam

4. Hoạt động theo ủy quyền của doanh nghiệp

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ XANH PHƯƠNG NAM

Mã số doanh nghiệp: 0313899674

Địa chỉ trụ sở chính: 79/13 Đường Lê Thị Riêng, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

SỐ CT: 00210 01 SCT/BS

Ngày: 16-01-2024

CÔNG CHỨNG VIÊN



Nguyễn Trung Chánh

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH KHÁNH HÒA
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN**

Mã số doanh nghiệp: 4201110433

Đăng ký lần đầu: ngày 07 tháng 09 năm 2009

Đăng ký thay đổi lần thứ: 8, ngày 26 tháng 09 năm 2023

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
ANESTLAND

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ANESTLAND COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: ANestLand Co, LTD

2. Địa chỉ trụ sở chính

1028 Đường 2/4, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Điện thoại: 0258. 6 254666 - 0258. 6 256888

Fax: 0258. 6 254777 - 0258.5
256999

Email: chauhm@anet.vn

Website: www.anet.vn

3. Vốn điều lệ : 38.000.000.000 đồng.

Bằng chữ: Ba mươi tám tỷ đồng

4. Thông tin về chủ sở hữu

Họ và tên: HỒ MINH CHÂU

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 10/09/1958

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 040058025410

Ngày cấp: 26/05/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật
tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 1028 đường 2/4, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 1028 đường 2/4, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: HỒ MINH CHÂU

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch Công ty

Sinh ngày: 10/09/1958

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 040058025410

Ngày cấp: 26/05/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật
tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 1028 đường 2/4, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh
Khánh Hòa, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 1028 đường 2/4, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh
Khánh Hòa, Việt Nam. Điện thoại: 0902466666. Quyền số: 01 SCT/BS

13-01-2024

Công chứng viên

Văn Phòng Công Chứng Võ Thị Mỹ Nam



Võ Thị Mỹ Nam

TRƯỞNG PHÒNG



Kiều Lâm

HỢP ĐỒNG GIA CÔNG HÀNG HÓA

Hợp đồng số: 01/YS/ANEST-PN/2023

- Căn cứ vào bộ luật dân sự đã được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005
- Căn Cứ vào bộ luật thương mại đã được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005
- Căn cứ vào nhu cầu, khả năng thực tế của cả hai bên.

Hôm nay ngày 22 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Công ty TNHH Công Nghệ Xanh Phương Nam, địa chỉ 79/13 Lê Thị Riêng, Phường Thới An, Quận 12, TP.HCM, chúng tôi gồm có:

BÊN ĐẶT GIA CÔNG:

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANESTLAND	
Địa chỉ trụ sở chính: 1028 đường Hai tháng Tư, P. Vĩnh Phước, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	
Điện thoại: 0258.6256888; 0968883999	
Mã số thuế: 4201110433	
Người đại diện theo pháp luật: HỒ MINH CHÂU	Chức danh: Chủ tịch công ty

(Sau đây trong Hợp đồng được gọi tắt là Bên A)

BÊN NHẬN GIA CÔNG:

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ XANH PHƯƠNG NAM	
Địa chỉ trụ sở chính: 79/13 Lê Thị Riêng, Phường Thới An, Quận 12, TP.HCM	
Điện thoại: 0988.773.924 / 0969.11.55.11	
Mã số thuế: 0313899674	
Người đại diện theo pháp luật: Bà Phùng Thị Dương	Chức danh: Giám đốc

(Sau đây trong Hợp đồng được gọi tắt là Bên B)

Sau khi bàn bạc và thỏa thuận các Bên đi đến thống nhất ký kết Hợp Đồng này với các điều kiện và điều khoản như sau:

Điều 1: Đối tượng và Phạm vi của Hợp đồng

1.1 Bên A đồng ý thuê Bên B gia công và Bên B đồng ý nhận gia công cho Bên A các sản phẩm nước Yến, Đông trùng Hạ thảo, hương gừng, ăn kiêng, dùng cho trẻ... dạng lọ thủy tinh 70ml, không dùng phẩm màu, chất bảo quản và hương liệu (sau đây gọi tắt là "**Sản phẩm nước Yến**") theo nhãn hiệu của Bên A được nêu cụ thể tại các Đơn đặt hàng tùy vào từng thời điểm, chủng loại và số lượng khác nhau. Mỗi đơn đặt hàng được xem là một Phụ lục kèm theo hợp đồng này và là một phần không thể thiếu được của Hợp đồng gia công này;

1.2 Đơn giá gia công được trình bày cụ thể trong bảng chào giá đã được hai bên phê duyệt và được xem là 01 trong những phụ lục không thể tách rời hợp đồng gia công này. Bảng giá đó có hiệu lực trong vòng 01 năm (12 tháng) thực hiện. Trong đó, phần liên quan đến thương hiệu của Bên A như nhãn chính, phụ và bao bì hộp lẻ do Bên A tự cung cấp đến tận xưởng của Bên B theo hợp đồng này.

Bên B cung cấp tổ Yến tinh chế, Đông trùng Hạ thảo, Đường phèn vàng và các phụ liệu, đóng lốc 06/8/10 lọ và thùng Carton theo từng đơn hàng có phụ lục đi kèm.

Điều 2: Đơn đặt hàng:

Tuỳ từng thời điểm Bên A sẽ gửi cho Bên B các Đơn đặt hàng để Bên B có thể tiến hành gia công các Sản phẩm theo yêu cầu của Bên A. Đơn đặt hàng phải có các nội dung chủ yếu sau:

- Quy cách của Sản phẩm gia công kèm theo bản thiết kế và/hoặc bản mô tả chi tiết (nếu có) như: Mùi vị, màu sắc và chất lượng sản phẩm;
- Số lượng Sản phẩm gia công cụ thể cho từng loại;
- Thời gian gia công và giao hàng sẽ được hai bên thỏa thuận tùy thuộc vào nhu cầu thực tế của Bên A và số lượng đơn hàng cụ thể;
- Các nội dung khác theo thỏa thuận của hai bên;
- Mỗi Đơn đặt hàng của Bên A chỉ coi là có hiệu lực ràng buộc đối với Bên B khi Bên B ký xác nhận về việc đã nhận được Đơn đặt hàng và chấp thuận các nội dung của Đơn đặt hàng đó;
- Mọi sửa đổi, bổ sung của Bên A đối với từng Đơn đặt hàng đã gửi cho Bên B thì phải được sự chấp thuận của Bên B bằng văn bản ký xác nhận. Khi đó việc sửa đổi, bổ sung vào đơn đặt hàng mới có hiệu lực thi hành;
- Các Đơn đặt hàng cũng như các văn bản sửa đổi, bổ sung các Đơn đặt hàng giữa hai bên là một bộ phận không thể tách rời của Hợp đồng này;
- Số lượng, chủng loại cụ thể sẽ theo từng đơn đặt hàng mà các bên thỏa thuận trong những khoảng thời gian tiếp theo khi thực hiện Hợp đồng này.

Điều 3: Phương thức vận chuyển và bàn giao nguyên liệu, sản phẩm:

1. Phương thức giao nhận nguyên liệu:

- Tất cả bao bì liên quan đến trách nhiệm của Bên A, phải được tập kết đến tại kho của Bên B ngay sau khi hoàn tất thủ tục đặt hàng giữa hai bên;
- Phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu trên là do Bên A chịu. Trong trường hợp Bên A không chuẩn bị được phương tiện thì Bên B sẽ phối hợp với Bên A để tập kết nguyên vật liệu trên đến xưởng của Bên B trong thời gian sớm nhất. Toàn bộ chi phí phát sinh do vấn đề vận chuyển sẽ được Bên A chi trả vào đơn hàng đó.

2. Phương thức giao nhận sản phẩm:

- Hàng hóa sẽ được Bên B vận chuyển gửi hàng bằng đường bộ đến tận kho của Bên A.
- Bên A phải cử nhân viên KCS của mình đến tại xưởng của Bên B để kiểm tra số lượng, chất lượng và chủng loại sản phẩm theo từng đơn đặt hàng cụ thể trong thời gian sản xuất và trước khi xuất hàng ra khỏi kho của Bên B.

3. Sản phẩm lỗi:

- Những sản phẩm không đạt tiêu chuẩn như sản phẩm mẫu được các bên thống nhất sẽ được coi là sản phẩm lỗi;
- Những sản phẩm lỗi mà Bên A sẽ miễn trừ nghĩa vụ bồi thường cho Bên B bao gồm: các sản phẩm lỗi mà Bên B đã thông báo cho Bên A và được Bên A chấp nhận, các sản phẩm không do Bên B gia công;
- Những sản phẩm lỗi do Bên B gây ra sẽ được Bên B đổi trả bằng sản phẩm tương đương đạt tiêu chuẩn chất lượng hoặc trừ tiền mặt vào đơn hàng kế tiếp;
- Trong trường hợp sản phẩm lỗi do Bên B gia công (Sản phẩm kém chất lượng không đạt yêu cầu) làm ảnh hưởng đến thương hiệu của Bên A thì Bên B sẽ chịu trách nhiệm thu hồi toàn bộ lô hàng đó và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho Bên A.



- Bên B sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng sản phẩm của mình phù hợp với quy định về An Toàn Vệ Sinh Thực Phẩm cho người tiêu dùng.

Điều 4: Phí gia công và Phương thức thanh toán:

- Phí gia công mà Bên A phải thanh toán cho Bên B sẽ được nêu rõ trong từng Đơn hàng cụ thể và được duy trì trong suốt thời gian hiệu lực hợp đồng;
- Thanh toán bằng hình thức tiền mặt hoặc chuyển khoản theo các lần như sau:
Lần 1: Đặt cọc cho Bên B 30% trên tổng giá trị hàng hóa trước thuế, theo từng đơn đặt hàng cụ thể, ngay sau khi xác nhận đặt hàng;
Lần 2: Thanh toán 70% giá trị đơn hàng còn lại bao gồm thuế VAT trong vòng 01 tuần kể từ ngày nhận hàng và hóa đơn tài chính cho từng đơn hàng cụ thể.
- Trong quá trình gia công, các sản phẩm do Bên B gia công mà không đạt các tiêu chuẩn như cam kết thì Bên A sẽ tiến hành xử lý theo quy định tại khoản 3 Điều 3 hợp đồng này (tùy thuộc vào vi phạm chất lượng của Bên B theo từng đơn hàng cụ thể).

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Bên A:

1. Bên A có các quyền sau:

- Nhận đúng và đủ sản phẩm đúng và đảm bảo chất lượng mà Bên A đã đặt Bên B gia công theo đúng thời hạn, đúng thỏa thuận cho từng đơn hàng cụ thể;
- Nhận lại toàn bộ sản phẩm bao bì còn dư so với đơn hàng cụ thể, trừ trường hợp 2 Bên có thỏa thuận khác;
- Yêu cầu Bên B tạm dừng, dừng việc gia công hoặc đình chỉ thực hiện hợp đồng khi Bên B vi phạm hợp đồng. Đặc biệt là yếu tố chất lượng cho từng sản phẩm nhận gia công;
- Yêu cầu Bên B bồi thường thiệt hại và phạt vi phạm hợp đồng theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Hợp đồng này khi Bên B vi phạm hợp đồng;
- Yêu cầu Bên B bồi thường hợp đồng và chịu phạt vi phạm với Bên thứ ba khi mà lỗi của Bên B đối với sản phẩm dẫn đến Bên thứ ba phạt vi phạm và yêu cầu bồi thường đối với Bên A;
- Các quyền và lợi ích hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Bên A có các nghĩa vụ sau:

- Trả đúng, đầy đủ tiền gia công cho Bên B theo đúng thỏa thuận tại Hợp đồng khi Bên B thực hiện đúng, đầy đủ hợp đồng và hoàn thành sản phẩm đúng số lượng và chất lượng;
- Thực hiện đúng các thỏa thuận trong Hợp đồng;
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Bên B:

1. Bên B có các quyền sau:

- Nhận đủ tiền gia công sản phẩm hàng hóa từ Bên A khi thực hiện đúng, đủ và nghiêm túc hợp đồng này;
- Chủ động, tự chủ về nhân lực, máy móc thiết bị, nhà xưởng để thực hiện hoạt động gia công;
- Tổ chức con người và tổ chức hoạt động sản xuất gia công cho Bên A theo đúng quy định của Pháp Luật về sản xuất thực phẩm, đồ uống;
- Các quyền và lợi ích hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Bên B có các nghĩa vụ sau:

- Thực hiện đúng, đủ và nghiêm túc hợp đồng gia công;
- Cung cấp đúng, đủ thành phần, chất lượng nguyên vật liệu chế biến (theo đơn hàng của bên A) và hũ Yến. Bên sản xuất cam kết sản xuất đúng quy trình quy chuẩn đã công bố về chất lượng và thời

0433
TY TNHH
ANH V
STLA
G-T.K

hạn sử dụng đóng trên lọ yếm, chịu trách nhiệm pháp lý sản phẩm mình sản xuất đối với nhà nước. Trong thời hạn sử dụng nếu xảy ra tình trạng hư hại hoặc mất an toàn vệ sinh thực phẩm thì được coi là sản phẩm lỗi sẽ thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Hợp đồng này.

- Cung cấp các giấy tờ pháp lý liên quan của lô hàng gia công đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng theo quy định của nhà nước.
- Chịu hoàn toàn trách nhiệm về an toàn thực phẩm.
- Gia công hàng hóa, sản phẩm cho Bên A đúng theo thỏa thuận, theo quy cách, chất lượng sản phẩm thực phẩm, đồ uống;
- Bảo quản tốt các nguyên vật liệu dùng cho việc gia công các Sản Phẩm cho Bên A;
- Tiến hành gửi các Sản Phẩm cho Bên A theo đúng phương thức quy định tại Điều 3 của Hợp đồng này và các quy định tại từng Đơn đặt hàng;
- Hoàn trả cho Bên A nguyên vật liệu không sử dụng hết khi hoàn thành việc gia công Sản phẩm đối với từng Đơn đặt hàng trên cơ sở đối chiếu nguyên vật liệu và sản phẩm giữa các Bên (Bao bì chính phụ, nhãn chính, phụ...), trừ trường hợp 2 Bên có thỏa thuận khác;
- Cung cấp cho Bên A các tài liệu cần thiết để Bên A có thể nhận các Sản phẩm đối với từng Đơn đặt hàng (Số lô sản xuất, ngày tháng sản xuất, nhân viên kiểm tra,...);
- Phối hợp và hợp tác với Bên A trong quá trình Bên A tiến hành giám sát việc thực hiện các khâu, các công đoạn gia công sản phẩm để đảm bảo sản phẩm gia công đạt chất lượng và tiêu chuẩn như các bên đã thỏa thuận (tùy vào điều kiện của bên A);
- Bồi thường thiệt hại khi có lỗi làm cho các thiệt hại thực tế phát sinh theo quy định của pháp luật;
- Có nghĩa vụ nhận nguyên liệu bao bì do Bên A hoặc người của Bên A gửi tới và ký xác nhận nhận nguyên liệu;
- Trong thời gian thực hợp đồng gia công với Bên A, Bên B không được sử dụng hình ảnh thương hiệu của Bên A để kinh doanh riêng cho mình dưới mọi hình thức. Nếu Bên A phát hiện sai phạm trên thì lập tức đình chỉ thực hiện hợp đồng thuê Bên B gia công vô điều kiện, yêu cầu Bên B bồi thường thiệt hại và phạt vi phạm hợp đồng theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Hợp đồng này;
- Để đảm bảo chất lượng sản phẩm, và đảm bảo giao hàng đúng tiến độ, đúng thời hạn Bên B cam kết sẽ chuẩn bị chu đáo về mặt thiết bị và nhân lực đủ để thực hiện hoạt động gia công cho Bên A theo đúng số lượng, chủng loại và thời gian giao hàng cho từng đơn hàng cụ thể.

Điều 7: Bồi thường thiệt hại, phạt vi phạm.

- Nếu bất kỳ bên nào vi phạm nghĩa vụ của mình theo quy định tại Hợp Đồng này cũng như tại các Đơn đặt hàng gây thiệt hại trực tiếp và/hoặc gián tiếp cho bên kia thì phải tiến hành bồi thường cho bên bị thiệt hại theo các quy định tại các điều khoản trong hợp đồng này đúng pháp luật;
- Nếu lỗi của Bên A dẫn đến Bên B phải chịu phạt hoặc và bồi thường thiệt hại cho bất kỳ một bên thứ ba nào khác thì Bên A có nghĩa vụ chịu phạt hoặc và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho Bên thứ ba theo nghĩa vụ liên đới đã cam kết tại Hợp đồng này;
- Nếu bên A chậm thanh toán làm liên đới tới việc kinh doanh của Bên B thì Bên A phải chịu mức phạt 2% trên khoản mà Bên A chậm thanh toán cho Bên B.
- Nếu lỗi của Bên B dẫn đến Bên A phải chịu thiệt hại hoặc và bồi thường thiệt hại cho bất kỳ một bên thứ ba nào khác thì Bên B có nghĩa vụ chịu phạt hoặc và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho Bên thứ ba theo nghĩa vụ liên đới đã cam kết tại Hợp đồng này;
- Nếu bên B chậm giao hàng làm liên đới tới việc kinh doanh của Bên A thì Bên B phải chịu mức phạt 2% trên khoản mà Bên A chậm giao hàng cho Bên B.

Điều 8: Sự kiện bất khả kháng:

- Sự kiện bất khả kháng là các sự kiện bao gồm nhưng không giới hạn bởi chiến tranh (dù được tuyên bố hay không); lũ lụt, bão, động đất hoặc các hiện tượng thiên nhiên bất thường khác; nổi loạn, cuộc nổi dậy, hành động phá hoại hoặc những sự kiện tương tự; đình công hoặc ban hành mới luật hoặc các quy định của Chính phủ;
- Trong trường hợp một bên bị cản trở hoặc trì hoãn trong việc thực hiện nghĩa vụ theo Hợp Đồng này bởi sự kiện bất khả kháng thì bên đó sẽ phải thông báo và chuyển cho bên kia giấy chứng nhận về sự kiện bất khả kháng do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện bất khả kháng đó;
- Trong trường hợp bất kỳ sự kiện bất khả kháng nào cản trở hoặc trì hoãn việc thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp Đồng này quá 15 (mười lăm) ngày thì một trong các bên có quyền chấm dứt Hợp Đồng này.

Điều 9: Giải quyết tranh chấp:

Mọi tranh chấp phát sinh hoặc liên quan đến Hợp Đồng này trước tiên sẽ được các bên giải quyết thông qua thương lượng, đàm phán. Nếu không một giải pháp nào được hai bên thống nhất để giải quyết tranh chấp thì một trong các bên có thể đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền.

Điều 10: Hiệu lực của Hợp đồng:

1. Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và có thể được sửa đổi, bổ sung theo thoả thuận giữa các bên. Mọi sửa đổi, bổ sung của Hợp Đồng này phải được lập thành văn bản và được các bên ký chấp thuận;
2. Hợp đồng này có giá trị 01 năm kể từ ngày ký;
3. Hợp Đồng này bị chấm dứt khi một trong các trường hợp sau xảy ra:
 - Hai bên thống nhất chấm dứt Hợp Đồng này bằng văn bản;
 - Một trong các bên vi phạm Hợp Đồng này và gây thiệt hại cho bên kia;
 - Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Điều 11: Điều khoản thi hành:

- Các bên tại đây cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ quy định tại Hợp Đồng này. Trong thời hạn hiệu lực của Hợp Đồng này, nếu bất kỳ bên nào gặp khó khăn trở ngại ảnh hưởng đến việc thực hiện Hợp Đồng thì phải thông báo cho bên kia biết trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày phát sinh khó khăn, trở ngại đó.
- Hợp đồng này có hiệu lực trong vòng 12 tháng kể từ ngày hai bên ký kết.
- Hợp Đồng này được lập thành 02 (hai) bản, tất cả các bản có giá trị pháp lý như nhau. Mỗi bên giữ 01 (một) bản để làm cơ sở thực hiện.



PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG SỐ 02

CỦA HỢP ĐỒNG

Số: 01/YS/ANEST-PN/2023

(Bên A CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANESTLAND
Bên B CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ XANH PHƯƠNG NAM)

Công ty TNHH MTV ANESTLAND đặt hàng tại Quý công ty có 6 mẫu hàng, yêu cầu hàng hóa theo mô tả sản phẩm như sau:

STT	LOẠI HÀNG	ĐƠN VỊ	MÔ TẢ SẢN PHẨM
1	YẾN CHUNG ĐTHT 35%	HỮ	Sợi yến tươi (35%), đường phèn (10%), đông trùng hạ thảo (5%) và các axit amin collagen, lysin; Gella gum (E418), Agar (E406), Calcium Lactate (E327) hòa tan trong nước tinh khiết với hương yến tự nhiên.
2	YẾN CHUNG TỨ VỊ 35%	HỮ	Sợi yến tươi (35%), đường phèn (10%), đông trùng hạ thảo (5%), long nhãn, hạt sen, kỷ tử 3% mỗi loại; Gella gum (E418), Agar (E406), Calcium Lactate (E327) hòa tan trong nước tinh khiết với hương yến tự nhiên
3	YẾN CHUNG SÂM 35%	HỮ	Sợi yến tươi (35%), đường phèn (10%), sâm (5%) và các axit amin collagen, lysin; Gella gum (E418), Agar (E406), Calcium Lactate (E327) hòa tan trong nước tinh khiết với hương yến tự nhiên
4	YẾN CHUNG ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO ĐƯỜNG ĂN KIÊNG 35%	HỮ	Sợi yến tươi (35%), đông trùng hạ thảo (5%), đường ăn kiêng và các axit amin collagen, lysin; Gella gum (E418), Agar (E406), Calcium Lactate (E327) hòa tan trong nước tinh khiết với hương yến tự nhiên.
5	YẾN CHUNG ĐƯỜNG ĂN KIÊNG 35%	HỮ	Sợi yến tươi (35%), đường ăn kiêng và các axit amin collagen, lysin; Gella gum (E418), Agar (E406), Calcium Lactate (E327) hòa tan trong nước tinh khiết với hương yến tự nhiên.
6	YẾN CHUNG KIDS VỊ SỮA 35%	HỮ	Sợi yến tươi (35%), sữa tăng chiều cao (5%), Chất xơ hòa tan, Vitamin D3, Canxi-Nano Vitamin K2-MK7, đường phèn; Gella gum (E418), Agar (E406), Calcium Lactate (E327) hòa tan trong nước tinh khiết với hương yến tự nhiên

ĐẠI DIỆN BÊN B



ĐẠI DIỆN BÊN A



Hồ Minh Châu



GIẤY CHỨNG NHẬN CERTIFICATE



CHỨNG NHẬN HỆ THỐNG QUẢN LÝ CỦA:
THIS IS TO CERTIFY THE MANAGEMENT SYSTEM OF:

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ XANH PHƯƠNG NAM PHUONG NAM GREEN TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

ĐỊA CHỈ/ ADDRESS:

Trụ sở chính/ Head office: 79/13 đường Lê Thị Riêng, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam/ 79/13 Le Thi Rieng Street, Thoi An Ward, District 12, Ho Chi Minh City, Vietnam.

Nhà máy/ Factory: 208/1 Đường Lê Văn Khương, Khu Phố 3, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam/ 208/1 Le Van Khuong Street, Quarter 3, Thoi An Ward, District 12, Ho Chi Minh City, Vietnam.

ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ PHÙ HỢP VỚI CÁC YÊU CẦU CỦA TIÊU CHUẨN
HAS BEEN ASSESSED AND FOUND TO COMPLY WITH THE REQUIREMENTS OF:

HÙNG THỨC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

SCT: 16-01-2024 QS: SCT/BS

Ngày: _____

CÔNG CHỨNG VIÊN

CHO PHẠM VI/ FOR SCOPE:

- 1) Đóng gói tổ yến thô/ Packing raw bird's nest;
- 2) Sản xuất tổ yến tinh chế/ Produce cleaned bird's nest;
- 3) Sản xuất nước yến/ Produce of bird's nest soup and drink./

Số chứng chỉ/ Certification No.: GOODVN13921.FSMS

Ngày cấp/ Issued date: 26/03/2021

Giá trị đến/ Expired date: 25/03/2024

GOODVN13921.FSMS

26/03/2021

25/03/2024

ĐÁU CHỨNG NHẬN
CERTIFICATION MARK



QR CODE



GIÁM ĐỐC
DIRECTOR

NGUYỄN ĐỖ SƠN